

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
THÀNH PHỐ H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54 /2023/HSST

Ngày: 12/04/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ H

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Lương Vân*

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Ngô Thị Yêm*

*2. Ông Nguyễn Hữu Đệ*

*- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, thành phố H*

*- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Lê thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.*

Ngày 12/04/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 23/03/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 03 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGÔ THỊ H** Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không ; Sinh năm: 1983 tại: H; HKTT: thôn Trung H, xã T, huyện M, thành phố H; Nơi ở: thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H; Quốc tịch: V; Dân tộc: K; Tôn giáo: Không ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ và tên cha: Ngô Văn C SN: 1958 NN: Làm ruộng; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T SN: 1962 NN: Làm ruộng ; Gia đình bị can có 03 anh chị em, bị can là con thứ 03. Chồng: Nguyễn Trọng T Sinh năm: 1981 NN: Lao động tự do (Đã ly hôn); Bị can có 02 con; con lớn sinh năm 2003; con bé sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2022 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đ.

(Có mặt tại phiên tòa). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hoàng Văn D- Sinh năm 1984; HKTT: Phố Y, Xã T, huyện M, H. ( Vắng mặt tại phiên tòa).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 00 phút ngày 30/8/2022, Công an xã N kiểm tra hành chính khu nhà cho thuê trọ của hộ gia đình ông Ngô Văn C (SN 1962) và bà Đỗ Thị T (SN 1968) tại địa chỉ: thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H phát hiện tại căn phòng trọ số 7 do Ngô Thị H đang thuê có H và Hoàng Văn D (SN: 1984, Nơi cư trú: thôn Phố Y, xã T, huyện M thành phố H) đang ở trong phòng trọ có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phòng trọ, cơ quan Công an phát hiện tại bồn rửa bát có 01 đĩa sứ hình tròn và 01 thẻ nhựa hình chữ nhật màu hồng. Ngoài ra, H tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén hình tam giác màu hồng kích thước (03x3)cm để trong túi sách treo đầu giường và 05 túi nilon màu trắng kích thước (03x2,5)cm bên trong dính chất bột màu trắng đang để tại ngăn kéo bàn để đồ ở đầu giường trong phòng trọ của Hiền.

Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa H và D về trụ sở để đấu tranh làm rõ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ:

- Tạm giữ của Ngô Thị H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao:

- Tạm giữ của Hoàng Văn D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, lắp sim số thuê bao:

Tại Bản kết luận giám định số 6116/KL-KTHS ngày 07/9/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố H kết luận:

- 05 viên nén màu hồng, hình tam giác bên trong 01 túi nilon đều không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng: 1,209 gam.

- 05 túi nilon đều có dính ma túy loại Ketamine.

- 01 đĩa sứ hình tròn đường kính 18cm và 01 thẻ nhựa màu hồng, hình chữ nhật đều không dính chất ma túy.

**Tại Cơ quan điều tra, Ngô Thị H khai nhận:** H và Hoàng Văn D có mối quan hệ tình cảm nam nữ với nhau kể từ năm 2020 cho đến nay. Năm 2020, H thuê phòng trọ số 7 trên tầng 2 trong khu nhà trọ của hộ gia đình ông Ngô Văn C (là chú ruột của H) để ăn ở, sinh hoạt một mình. Khoảng 13h00' ngày 29/8/2022, D đến phòng trọ của H chơi. Do lúc này H có sẵn ma túy và có nhu cầu sử dụng nên H hỏi Da “có sử dụng ma túy Ke không”. Da đồng ý. Lúc này, H lấy một túi nilon màu

trắng chứa ma túy Ketamine và đưa cho D. D cầm túi nylon và đổ số ma túy vào một đĩa sứ hình tròn, màu trắng. H tiếp tục đưa cho D một thẻ nhựa màu hồng, hình chữ nhật. Dáp dùng thẻ phân chia số ma túy để trên đĩa sứ thành hai đường nhỏ. Sau khi chia xong ma túy thì D đã dùng mũi hít một đường ma túy. D sử dụng ma túy xong thì H sử dụng nốt phần ma túy còn lại bằng hình thức hít. Sau khi sử dụng ma túy xong thì H và D đi ngủ. Đĩa sứ và thẻ nhựa H cất dưới gầm giường. Đến khoảng 21h cùng ngày thì D đi về nhà.

Khoảng 22h30' cùng ngày, do vẫn còn nhu cầu sử dụng ma túy nên D nhắn tin qua mạng xã hội Messenger với H rủ H mua ma túy về để sử dụng tiếp. H nói không có đủ tiền nên D nói góp số tiền 1.500.000 đồng cho H để mua ma túy. Sau đó D đi xe taxi từ nhà đến phòng trọ của H. Trên đường đi, D đến một cửa hàng tạp hóa ven đường nhờ chủ quán tạp hóa chuyển khoản đến số tài khoản của Hiền số tiền 1.500.000 đồng rồi đưa tiền mặt cho chủ quán. Sau đó, Dáp tiếp tục đi đến phòng trọ của H. Tại phòng trọ, D và H thống nhất mua 0,5 chỉ ma túy Ketamine để về sử dụng. Sau đó H gọi điện thoại đến số thuê bao của người bán ma túy tên "L" nhà ở xã V, huyện V đặt mua 0,5 chỉ ma túy Ketamine và hẹn mang đến thôn Đ, xã N, huyện Đ cho H với giá 2.450.000 đồng (gồm 2.000.000 đồng tiền mua và 450.000 đồng tiền công vận chuyển ma túy). Sau đó H chuyển khoản trước cho L số tiền 2.150.000 đồng và hẹn khi nào mang ma túy đến sẽ trả nốt 300.000 đồng tiền mặt. Đến khoảng 01h10' ngày 30/8/2022, L đi taxi đến khu vực nhà nghỉ H 4 thuộc địa phận thôn Đ, xã N, huyện Đ thì điện thoại cho H ra nhận ma túy. Lúc này H đưa cho Dáp 300.000 đồng và bảo D ra gặp L để nhận ma túy. D cầm tiền rồi theo hướng dẫn của H đi ra gặp và đưa tiền cho L đồng thời nhận 01 túi ma túy Ketamine rồi mang về phòng trọ. Tại phòng trọ, H lấy đĩa sứ và thẻ nhựa ra đưa cho D để làm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó D đổ túi ma túy vừa mua được ra đĩa sứ và dùng thẻ nhựa xào ma túy Ketamine rồi cùng H sử dụng hết số ma túy trên. Sau khi sử dụng xong H đem bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm đĩa sứ và thẻ nhựa màu hồng ra bồn rửa bát và xả nước để rửa còn vỏ túi nylon đựng ma túy H cất ngăn kéo bàn, sau đó H và D nằm ngủ. Đến 04h00' cùng ngày thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ nhưng đồ vật liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H và D

Đối với Ngô Thị H, quá trình điều tra ban đầu, Cơ quan điều tra đã khởi tố đối với H về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự (tình tiết phạm tội 2 lần trở lên) nhưng trong quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định Ngô Thị H có hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy 2 lần trở lên. Trên cơ sở các tài liệu điều tra thu thập được có đủ căn cứ xác định hành vi của Ngô Thị H đã thực hiện hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 256 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đối với ông Ngô Văn C và bà Đỗ Thị T là chủ căn phòng trọ cho H thuê, quá trình điều tra xác định ông C và bà T không biết và không liên quan đến việc H và D sử dụng ma túy trong phòng trọ, do vậy Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý.

Đối với Hoàng Văn D, quá trình điều tra xác định D đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của Hoàng Văn D đã vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ, phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 22/02/2023, Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn D bằng hình thức phạt Cảnh cáo. Hiện nay, D đã bị khởi tố bị can và đang bị tạm giam trong vụ án khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đ đang tiến hành điều tra.

Đối với Nguyễn Thị L là đối tượng Ngô Thị H khai đã bán ma túy cho H; quá trình điều tra xác định L sinh năm 1989, có hộ khẩu thường trú tại Tổ dân phố A, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở tại Khu chung cư B, phường K, thành phố V, tỉnh V. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ đã phối hợp với Công an phường K gửi giấy triệu tập nhiều lần cho L nhưng L không có mặt tại địa phương, gia đình L không biết L đi đâu, làm gì. Ngày 23/02/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định số 02 tách hành vi và tài liệu liên quan đến Nguyễn Thị L. Ngày 28/02/2023, Cơ quan điều tra lập hồ sơ tin báo tố giác tội phạm và ra Quyết định phân công Phó Thủ trưởng Cơ quan điều tra và Điều tra viên thụ lý tin báo số 102 để tiếp tục điều tra xác minh làm rõ hành vi liên quan đến vụ án của Nguyễn Thị L.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén hình tam giác màu hồng (không phải là ma túy) và 05 vỏ túi nilon có dính chất ma túy loại Ketamine; 01 túi giấy niêm phong được dán kín bên trong có chứa đĩa sứ đường kính 18cm và 01 thẻ nhựa màu hồng hình chữ nhật; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao: (tạm giữ của Ngô Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, lắp sim số thuê bao (tạm giữ của Hoàng Văn D) là điện thoại H và D sử dụng để giao dịch mua bán ma túy; chuyển Tòa án nhân dân huyện Đ giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS-ĐA ngày 20/03/2023 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Ngô Thị H về tội” Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy “và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 256 và khoản 1 theo Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 256 và khoản 1 theo Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

*Xử phạt:* Ngô Thị H: Từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội” Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và Từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 Tội danh trên từ 05 ( năm) đến 06 (sáu) năm tù Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo .

Về phần vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén hình tam giác màu hồng (không phải là ma túy) và 05 vỏ túi nilon có dính chất ma túy loại Ketamine; 01 túi giấy niêm phong được dán kín bên trong có chứa đĩa sứ đường kính 18cm và 01 thẻ nhựa màu hồng hình chữ nhật;

Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao: (tạm giữ của Ngô Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, lắp sim số thuê bao (tạm giữ của Hoàng Văn D)

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 01h30’ ngày 30/8/2022, Ngô Thị H đã có hành vi góp tiền cùng Hoàng Văn Đáp mua và sử dụng ma túy loại Ketamine ở phòng trọ của Hiền tại thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H thì bị Công an huyện Đ kiểm tra phát hiện bắt giữ. Trước đó, khoảng 15h00’ ngày 29/08/2022, Ngô Thị H đã cung cấp ma túy, công cụ, địa điểm cho Hoàng Văn D sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine cùng H tại phòng trọ của H ở thôn Đ, xã N, huyện Đ, thành phố H.

Hành vi của bị cáo H đã phạm tội” Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy “và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 256 và khoản 1 theo Điều 255 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho thấy bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng vụ án : Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén hình tam giác màu hồng (không phải là ma túy) và 05 vỏ túi nilon có dính chất ma túy loại Ketamine; 01 túi giấy niêm phong được dán kín bên trong có chứa đĩa sứ đường kính 18cm và 01 thẻ nhựa màu hồng hình chữ nhật;

Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao: (tạm giữ của Ngô Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, lắp sim số thuê bao (tạm giữ của Hoàng Văn D) là điện thoại H và D sử dụng để giao dịch mua ma túy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi , nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên.**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo **Ngô Thị H** phạm tội ” Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Căn cứ : khoản 1 Điều 256 và khoản 1 theo Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 106, Điều 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Ngô Thị H** 02 ( hai) năm 06( sáu) tháng tù về tội” Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và 02 ( hai) năm 06( sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy ”. Tổng hợp hình phạt của 02 Tội danh trên là 05(Năm ) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/08/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 05 viên nén hình tam giác màu hồng (không phải là ma túy) và 05 vỏ túi nilon có dính chất ma túy loại Ketamine; 01 túi giấy niêm phong được dán kín bên trong có chứa đĩa sứ đường kính 18cm và 01 thẻ nhựa màu hồng hình chữ nhật;

Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng đồng, lắp sim số thuê bao: tạm giữ của Ngô Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu trắng, lắp sim số thuê bao (tạm giữ của Hoàng Văn D) (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 20/03/2023 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ) .

Bị cáo Ngô Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi ,nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- VKS ND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Võ Lương Vân**